

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc, bứt phá, về đích, là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, năm thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy, năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, năm chuẩn bị, củng cố các yếu tố nền tảng, hướng tới thực hiện thắng lợi mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, tạo tiền đề để nước ta tự tin bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc. Đây là thời gian toàn bộ hệ thống chính trị tập trung sắp xếp tổ chức trong hệ thống chính trị, sát nhập tỉnh, tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và không tổ chức chính quyền cấp huyện.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch

Kế hoạch đầu tư công năm 2025 triển khai thực hiện trong bối cảnh khó khăn và thách thức lớn hơn so với dự kiến ban đầu nhưng với sự quan tâm lãnh đạo sâu sát của Tỉnh uỷ, sự đồng hành, giám sát của HĐND tỉnh; sự chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh; sự quan tâm, giúp đỡ của Chính phủ, các Bộ, Ngành Trung ương và sự quyết tâm, nỗ lực của các sở, ngành, địa phương, công tác quản lý, điều hành kế hoạch đầu tư công đã có nhiều tiến bộ và đạt được nhiều kết quả tích cực, tạo tiền đề và điều kiện cho việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh luôn xác định rõ đầy mạnh giải ngân vốn đầu tư công bảo đảm tiến độ, chất lượng, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn trở thành nhiệm vụ chính trị quan trọng và trách nhiệm trước hết của người đứng đầu các ngành, các cấp. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện hoàn thành việc phân bổ kế hoạch vốn năm 2025 ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân; tập trung quyết liệt để chỉ đạo, điều hành và triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thực hiện cơ chế phân công, phối hợp rõ ràng, cụ thể về thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan, địa phương, đơn vị trong thực hiện và giải ngân vốn của các chương trình, dự án; phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các công trình, dự án trên các lĩnh vực; kiện toàn các Tổ Công tác chỉ đạo giải ngân của UBND tỉnh sau sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; đưa nội dung giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo hàng tuần của UBND tỉnh.



Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên tổ chức các phiên họp chuyên đề, giao ban xây dựng cơ bản, kiểm tra thực địa để nắm bắt tình hình và trực tiếp chỉ đạo giải quyết kịp thời các vấn đề thực tiễn phát sinh; ban hành nhiều văn bản điều hành¹ chỉ đạo các cấp, các ngành và chủ đầu tư tăng cường quản lý và tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công của đơn vị, địa phương mình. Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện kế hoạch, tổ chức các cuộc họp, hội nghị để thảo luận và thống nhất các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Do đó, các cấp, các ngành nhận thức sâu sắc việc thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm, ưu tiên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện để đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế 8% trở lên trong năm 2025.

Bên cạnh đó, trong điều kiện nguồn vốn đầu tư công gặp nhiều khó khăn, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tích cực, chủ động chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiều giải pháp tích cực như cải thiện môi trường đầu tư; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư và xúc tiến đầu tư; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác quy hoạch để tạo môi trường pháp lý ổn định cho việc huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư; đẩy mạnh thực hiện các chương trình, dự án đầu tư với phương thức nhà nước và nhân dân cùng làm; xã hội hóa đầu tư trong một số ngành, lĩnh vực; khai thác hợp lý, hiệu quả nguồn quỹ đất, thực hiện đấu giá đất để xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng, các công trình phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

2. Công tác phân bổ và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động, kịp thời phân bổ kế hoạch 2025 theo đúng các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ và phạm vi kế hoạch, danh mục được Thủ tướng Chính phủ² và Hội đồng nhân dân tỉnh giao³; phù hợp với các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025. Việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, bảo đảm đủ vốn cho các dự án dự kiến hoàn thành theo đúng chủ trương đầu tư được phê duyệt, bố trí theo tiến độ thực hiện đối với các dự án chuyển tiếp, phù hợp với khả năng cân đối và tuân thủ các quy định pháp luật về đầu tư công.

¹ Tỉnh Quảng Trị (cũ): Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 20/01/2025; Thông báo số 46/TB-VP ngày 14/3/2025, số 73/TB-VP ngày 16/4/2025; Văn bản số 358/UBND-TH ngày 05/02/2025, số 683/UBND-TH ngày 28/02/2025, số 1341/UBND-TH ngày 04/4/2025, số 1372/UBND-TH ngày 05/4/2025, số 1925/UBND-TH ngày 06/5/2025

Tỉnh Quảng Bình (cũ): Văn bản số 283/UBND-TH ngày 24/02/2025; 452/UBND-TH ngày 24/3/2025; 503/UBND-TH ngày 28/3/2025; 934/UBND-TH ngày 13/5/2025; 950/UBND-TH ngày 15/5/2025

Tỉnh Quảng Trị (mới): Văn bản số 571/UBND-TH ngày 19/8/2025; Thông báo số 899/TB-UBND ngày 15/9/2025; Văn bản số 1004/UBND-TH ngày 19/9/2025; Văn bản số 1300/UBND-TH ngày 08/10/2025; Văn bản số 1323/UBND-TH ngày 09/10/2025; Văn bản số 1351/UBND-TH ngày 10/10/2025; Thông báo số 3249/TB-VP ngày 15/10/2025; Văn bản số 1731/UBND-TH ngày 04/11/2025;

² Tại Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ

³ Tại Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ); Nghị quyết số 219/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình (cũ)

Jan

2.1 Kế hoạch đầu tư công năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh Quảng Trị (mới) từ đầu năm là 9.301,259 tỷ đồng; cụ thể:

- Tỉnh Quảng Trị (cũ): 4.829,819 tỷ đồng, trong đó:
 - + Vốn ngân sách địa phương: 1.541,47 tỷ đồng⁴;
 - + Vốn ngân sách trung ương: 2.537,863 tỷ đồng⁵;
 - + Tăng thu ngân sách trung ương năm 2022: 436 tỷ đồng⁶;
 - + Chương trình MTQG: 307,273 tỷ đồng⁷.
- Tỉnh Quảng Bình (cũ): 4.471,44 tỷ đồng, trong đó:
 - + Vốn ngân sách địa phương: 2.825,330 tỷ đồng⁸;
 - + Vốn ngân sách trung ương: 1.277,238 tỷ đồng⁹;
 - + Chương trình MTQG: 368,872 tỷ đồng¹⁰.

2.2 Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của tỉnh Quảng Trị mới được cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cụ thể:

- Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) giao đầu năm tăng so với Thủ tướng Chính phủ là 383 tỷ đồng; trong đó: nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất: 300 tỷ đồng; nguồn XSKT: 13 tỷ đồng; Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới: 70 tỷ đồng.

- Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình (cũ) giao đầu năm tăng so với Thủ tướng Chính phủ là 0,268 tỷ đồng; trong đó: nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất (giảm) 25,576 tỷ đồng; Thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng giao bổ sung 25,844 tỷ đồng.

- Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) điều chỉnh giảm nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý 90,655 tỷ đồng¹¹; trong đó: Thu từ đầu giá quyền sử dụng đất ở 39,474 tỷ đồng; Thu đầu giá, đấu thầu các khu đất cho nhà đầu tư sử dụng 51,181 tỷ đồng.

- Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (mới) điều chỉnh giảm nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý 260,431 tỷ đồng¹²; trong đó: Thu từ đầu giá quyền

⁴ Trong đó: Cân đối theo tiêu chí 439,57 tỷ đồng; Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất 900 tỷ đồng; Xổ số kiến thiết 45 tỷ đồng; Bội chi NSDP 156,9 tỷ đồng

⁵ Trong đó: Vốn trong nước đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 1.155,756 tỷ đồng; Vốn trong nước đầu tư dự án đường ven biển: 713,612 tỷ đồng; Vốn nước ngoài: 668,495 tỷ đồng

⁶ Dự án Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua khu vực cầu Cửa Tùng và Cửa Việt

⁷ Trong đó: Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN: 155,562 tỷ đồng; Chương trình giảm nghèo: 57,741 tỷ đồng; Chương trình xây dựng nông thôn mới: 93,97 tỷ đồng

⁸ Trong đó: Cân đối theo tiêu chí 443,23 tỷ đồng; Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất 2.048 tỷ đồng; Xổ số kiến thiết 82 tỷ đồng; Bội chi NSDP 252,1 tỷ đồng

⁹ Trong đó: Vốn trong nước đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 1.050,782 tỷ đồng; Vốn nước ngoài: 226,456 tỷ đồng

¹⁰ Trong đó: Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN: 199,747 tỷ đồng; Chương trình giảm nghèo: 14,37 tỷ đồng; Chương trình xây dựng nông thôn mới: 154,755 tỷ đồng

¹¹ Tại Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 26/6/2025

¹² Tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 14/8/2025; Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 28/10/2025

sử dụng đất ở 210,526 tỷ đồng; Thu đầu giá, đầu thầu các khu đất cho nhà đầu tư sử dụng 31,851 tỷ đồng; Thu từ đầu giá quyền sử dụng đất ở tại Khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo 18,054 tỷ đồng.

- Thủ tướng Chính phủ bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách trung ương cho địa phương là 3.153,38 tỷ đồng; cụ thể

+ Thực hiện các Chương trình MTQG là 88,38 tỷ đồng¹³, trong đó: Tỉnh Quảng Trị (cũ): 64,431 tỷ đồng¹⁴ và tỉnh Quảng Bình (cũ): 23,949 tỷ đồng¹⁵;

+ Nguồn tăng thu tiết kiệm chi NSTW năm 2024: 2.580 tỷ đồng¹⁶;

+ Thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới: 485 tỷ đồng¹⁷

2.3 Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của tỉnh Quảng Trị (mới) được Thủ tướng Chính phủ giao đến nay là 12.454,639 tỷ đồng; cụ thể:

- Vốn ngân sách địa phương: 4.366,8 tỷ đồng;

+ Vốn ngân sách trung ương: 3.815,101 tỷ đồng;

+ Tăng thu ngân sách trung ương năm 2022: 436 tỷ đồng;

+ Tăng thu ngân sách trung ương năm 2024: 2.580 tỷ đồng;

+ Vốn ngân sách trung ương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới: 485 tỷ đồng;

+ Chương trình MTQG: 771,738 tỷ đồng.

2.4 Các đơn vị Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án trên địa bàn tỉnh đã tích cực đẩy nhanh công tác thi công, hoàn thiện hồ sơ thủ tục thanh toán tại các đơn vị KBNN trên địa bàn. Kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 đến ngày 21/11/2025 theo báo cáo của Kho bạc Nhà nước khu vực XII thực hiện gần 5.502 tỷ đồng, đạt 44,18% so với Kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao (12.455 tỷ đồng) và đạt 59,16% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao đầu năm (9.301.259 triệu đồng); trong đó giải ngân vốn ngân sách địa phương thực hiện 3.088 tỷ đồng đạt 70,72%, ngân sách trung ương thực hiện 2.414 tỷ đồng đạt 29,85%

3. Công tác điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025

¹³ Tại Quyết định số 1148/QĐ-TTg ngày 13/6/2025

¹⁴ Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN: 62,644 tỷ đồng; Chương trình giảm nghèo: 1.787 tỷ đồng

¹⁵ Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN: 23,589 tỷ đồng; Chương trình xây dựng nông thôn mới: 0,36 tỷ đồng

¹⁶ Bổ trí cho dự án Đường ven biển và Cầu Nhật Lệ 3: 980 tỷ đồng, dự án Quốc lộ 15D đoạn từ cảng Mỹ Thủy đến cao tốc Cam Lộ - La Sơn 1.600 tỷ đồng.

¹⁷ Trường nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Hướng Phùng (150 tỷ đồng); Trường nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Dân Hóa (130 tỷ đồng); Trường nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Đakrông (110 tỷ đồng); Trường nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Thượng Trạch (95 tỷ đồng)

Nhằm đảm bảo tính khả thi của kế hoạch đầu tư công năm 2025, tỉnh đã thực hiện linh hoạt việc điều chỉnh kế hoạch của các dự án không có nhu cầu vốn thực hiện, không có khả năng giải ngân để bổ sung cho các dự án cần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, tiến độ thực hiện; cụ thể:

3.1. Đối với nguồn vốn ngân sách trung ương:

- Tính đến tháng hết tháng 9/2025, nguồn vốn ngân sách trung ương có 05 dự án được giao kế hoạch 2025 do đã hoàn thành hoặc dừng triển khai thực hiện nên không thể giải ngân với số vốn 163,045 tỷ đồng (số vốn này nếu không thực hiện giải ngân hết sẽ bị Trung ương thu hồi), cụ thể:

+ Đường nối đường Hồ Chí Minh nhánh Đông với đường Hồ Chí Minh nhánh Tây, tỉnh Quảng Trị¹⁸;

+ Trụ sở Tỉnh ủy Quảng Trị và các cơ quan, giai đoạn 1 (Hợp phần xây dựng)¹⁹;

+ Bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp các di tích lịch sử cách mạng trọng điểm của tỉnh (hạng mục: Khu lưu niệm TBT Lê Duẩn, Bảo tàng Thành cổ, Địa đạo Vịnh Mốc)²⁰;

+ Xóa phòng học tạm, phòng học mượn, cải tạo nâng cấp các trường DTNT, bán trú trên địa bàn tỉnh và xây dựng trường THPT Hướng Hóa²¹;

+ Trung tâm Giám sát điều hành thông minh tỉnh Quảng Trị²².

- Căn cứ Điều 7 Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật Đầu tư công và Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công²³, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh đã báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (tại văn bản số 475-CV/ĐU ngày 30/10/2025) và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và điều chỉnh kế hoạch năm 2025 nguồn vốn ngân sách Trung ương tại Thông báo số 47-TB/TU ngày 31/10/2025 của Tỉnh ủy Quảng Trị Kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy lần thứ ba;

- Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã yêu cầu các đơn vị hoàn thiện thủ tục đầu tư và ban hành Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 điều chỉnh kế

¹⁸ Số vốn 6,5 tỷ đồng do giảm chi phí dự phòng không có nhu cầu sử dụng

¹⁹ Số vốn 143,186 tỷ đồng do dừng thực hiện vì nhập tình, chỉ thanh toán chi phí tư vấn đã thực hiện

²⁰ Số vốn 1,524 tỷ đồng do không có nhu cầu sử dụng

²¹ Số vốn 6,833 tỷ đồng do không có nhu cầu sử dụng

²² Số vốn 5,002 tỷ đồng do các gói thầu thuộc lĩnh vực an toàn thông tin không thực hiện do chuyển giao nhiệm vụ cho Công an tỉnh quản lý

²³ “Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giữa các dự án, nhiệm vụ, đối tượng đầu tư công khác, bảo đảm không làm thay đổi tổng mức vốn ngân sách trung ương và danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương đã được quyết định, báo cáo Bộ Tài chính trong 03 ngày làm việc”

“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư công hằng năm đối với vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu thuộc quản lý của cấp mình nhưng không vượt quá tổng mức vốn đã được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch đầu tư công trung hạn trước ngày 15 tháng 11 năm 2025, báo cáo Bộ Tài chính trong 03 ngày làm việc và báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tại kỳ họp gần nhất”

hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và điều chỉnh kế hoạch năm 2025 nguồn vốn ngân sách Trung ương, đảm bảo không làm thay đổi tổng mức vốn ngân sách trung ương và danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương đã được quyết định theo đúng quy định; với số vốn 163,045 đồng của 05 dự án không có nhu cầu vốn, đảm bảo không bị trung ương thu hồi vốn để bổ sung cho 04 dự án, cụ thể:

+ Bổ sung 18,75 tỷ đồng cho 02 dự án²⁴ để đủ vốn NSTW (nhằm giảm số lượng dự án chuyển tiếp và nhu cầu vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030);

+ Bổ sung 124,295 tỷ đồng để đủ vốn NSTW (15,466 tỷ đồng) và điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn (108,829 tỷ đồng) đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, giảm áp lực cân đối cho ngân sách địa phương đối với dự án Đường hai đầu cầu dây văng sông Hiếu - giai đoạn 1;

+ Bổ sung 20 tỷ đồng điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, giảm áp lực cân đối cho ngân sách địa phương đối với dự án Cầu Cầu Nhi - Hải Tân, đường Thượng Xá - Trà Lộc (DH,50) và đường Thuận Đức - Lam Thủy - Phương Lang (DH.50a).

3.2 Đối với nguồn vốn ngân sách địa phương:

- Đối với nguồn đầu giá đất: Căn cứ tiến độ thực hiện nguồn thu đất do cấp tỉnh quản lý, nhằm đảm bảo tính khả thi của kế hoạch 2025; Hội đồng nhân dân tỉnh đã thực hiện 03 đợt điều chỉnh²⁵ giảm kế hoạch 2025 nguồn thu sử dụng đất với số vốn 351,085 tỷ đồng; trong đó: (1) Điều chỉnh giảm kế hoạch 2025 của các dự án đã hoàn thành, không có nhu cầu sử dụng vốn²⁶; (2) Điều chỉnh giảm kế hoạch 2025 của các dự án được linh hoạt bố trí từ nguồn ngân sách cân đối hoặc nguồn tăng thu, tiết kiệm chi của tỉnh do nguồn thu đầu giá đất thực hiện chậm²⁷; (3) Điều chỉnh giảm kế hoạch 2025 của các dự án gặp vướng mắc trong quá trình thực hiện nên không có khả năng giải ngân hết kế hoạch²⁸; (4) Giãn tiến độ thực hiện theo tiến độ nguồn thu²⁹.

- Đối với nguồn ngân sách cân đối: Căn cứ tiến độ triển khai thực hiện, nhằm đảm bảo đẩy nhanh tỷ lệ giải ngân kế hoạch 2025 theo đúng quy định:

²⁴ (1) Xây dựng trường quay chuyên nghiệp quy mô 250 chỗ và trường quay ngoài trời - Đài Phát thanh Truyền hình Quảng Trị: 11.250 triệu đồng; (2) Đầu tư xây dựng mới các trạm quan trắc môi trường tự động, cố định trên địa bàn tỉnh Quảng Trị: 7.500 triệu đồng

²⁵ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 (90,655 tỷ đồng); Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 14/8/2025 (13,169 tỷ đồng); ; Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 28/10/2025 (247,262 tỷ đồng)

²⁶ Khu đô thị Tân Vĩnh, Lát via hệ các tuyến đường còn lại khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 1; Xây dựng chỉnh trang, hoàn thiện đồng bộ cơ sở hạ tầng khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 2; Trụ sở làm việc các xã Xy, Hướng Linh, Tà Long, Triệu Long, Gio Sơn, Vĩnh Thái (do dừng thực hiện) ...

²⁷ Đường nối từ cầu Thạch Hãn đến trung tâm phường An Đông; Via hè và hệ thống thoát nước đường Lê Lợi; Nâng cấp một số tuyến đường nội thị trấn Hồ Xá; Hệ thống thoát nước khu vực trường THCS Phan Đình Phùng và khu phố 2 phường 5; Xây dựng các cầu vượt lũ trên tuyến ĐT.586 qua địa bàn huyện Hướng Hóa; Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Tân Liên - Thuận (ĐH.86), đoạn qua xã Tân Liên; Đường ven biển kết nối với hành lang kinh tế Đông Tây (Đầu tư xây dựng các khu tái định cư); Nhà ở vận động viên năng khiếu tỉnh ...

²⁸ Đường tránh phía Đông TP Đông Hà tỉnh Quảng Trị (đoạn từ nút giao đường Nguyễn Hoàng đến Nam cầu sông Hiếu); Đường dân sinh kết nối Khu phố 3 và Khu phố 4, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà; ...

²⁹ Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2, Khu đô thị sinh thái Nam Đông Hà; Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị

+ Hội đồng nhân dân tỉnh đã thực hiện 05 đợt điều chỉnh³⁰ nội bộ kế hoạch 2025 với số vốn 188,118 tỷ đồng.

+ Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện 02 đợt điều chỉnh³¹ nội bộ kế hoạch 2025 với số vốn 50,814 tỷ đồng, đảm bảo theo đúng quy định tại điểm d Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công³².

+ Quá trình điều chỉnh đã thực hiện linh hoạt bổ sung nguồn ngân sách cân đối để thực hiện: (1) Nhiệm vụ Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; (2) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện của các dự án được cấp huyện (cũ) bố trí vốn nhưng còn thiếu³³; (3) Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành của một số dự án bố trí từ nguồn đất nhưng chưa có nguồn thu để nhập dự toán thực hiện³⁴.

3.3 Đối với nguồn vốn nước ngoài

Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công năm 2024³⁵ và tiến độ triển khai thực hiện các dự án ODA, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện 02 đợt điều chỉnh³⁶ nội bộ kế hoạch vốn nước ngoài NSTW với số vốn là 98,245 tỷ đồng, cụ thể:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch 2025 của 01 dự án: Trung tâm Bảo trợ xã hội và Phục hồi chức năng cho người khuyết tật tỉnh Quảng Trị, Việt Nam.

- Bổ sung kế hoạch 2025 cho 03 dự án: Nâng cao năng lực thu gom, xử lý chất thải rắn bảo vệ môi trường thích ứng với biến đổi khí hậu khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị (12 tỷ đồng); Cấp nước sạch và Quản lý tài nguyên nước tại ba xã miền núi Cam

³⁰ Tỉnh Quảng Trị (cũ): Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 04/4/2025 (22 tỷ đồng); Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 (48,37 tỷ đồng);

Tỉnh Quảng Bình (cũ): Nghị quyết số 254/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 (46,81 tỷ đồng)

Tỉnh Quảng Trị (mới): Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 14/8/2025 (11,194 tỷ đồng); Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 28/10/2025 (59,744 tỷ đồng)

³¹ Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 (43,213 tỷ đồng); Quyết định số 2246/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 (7,601 tỷ đồng)

³² “3. Việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện như sau:

d) Ủy ban nhân dân các cấp điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2025 giữa các nhiệm vụ, dự án trong nội bộ cơ quan, đơn vị được giao kế hoạch vốn do cấp mình quản lý trong tổng mức vốn đã được Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định trước ngày 15 tháng 11 năm 2025”

³³ Hệ thống hạ tầng kỹ thuật cầu kết hợp đường hai đầu cầu qua thôn Minh Tiến xã Quảng Minh; Xây dựng Quảng trường biển, thị xã Ba Đồn;

³⁴ Tuyến đường kết nối từ công phụ Trung tâm hành hương đức mẹ La Vang đến cụm công nghiệp Hải Lệ và bãi đỗ xe số 01 theo quy hoạch đô thị La Vang; Đường nối từ cầu Thạch Hãn đến trung tâm phường An Đôn, TX Quảng Trị; Xây dựng các cầu vượt lũ trên tuyến ĐT.586 qua địa bàn huyện Hướng Hóa; Nâng cấp một số tuyến đường nội thị thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh; Vía hè và hệ thống thoát nước đường Lê Lợi, TP Đông Hà; Hệ thống thoát nước khu vực trường THCS Phan Đình Phùng và khu phố 2 phường 5; Đường nối cầu An mô vào Khu lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn;

³⁵ “Điều 71. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công

6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền và trách nhiệm sau đây:

a) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công hằng năm đối với vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu thuộc quản lý của cấp mình nhưng không vượt quá tổng mức vốn đã được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch đầu tư công trung hạn, báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tại kỳ họp gần nhất;”

³⁶ Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 (21,245 tỷ đồng); Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 6/6/2025 (77 tỷ đồng).

Chính - Cam Nghĩa - Cam Tuyền, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị (9,245 tỷ đồng); Cải tạo vỉa hè đường Hùng Vương, thành phố Đông Hà (77 tỷ đồng).

3.4 Đối với nguồn vốn chương trình MTQG

Hội đồng nhân dân tỉnh đã thực hiện 03 đợt điều chỉnh kế hoạch 2025 nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện các Chương trình MTQG, cụ thể:

- 01 đợt điều chỉnh³⁷ do thực hiện sáp nhập xã theo Nghị quyết số 1281/NQ-UBTVQH15 ngày 14/11/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2025.

- 01 đợt điều chỉnh³⁸ Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giữa các địa phương/đơn vị.

- 01 đợt điều chỉnh³⁹ do thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025.

4. Kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc và bài học kinh nghiệm

4.1 Kết quả đạt được

- Ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công năm 2025, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã đặc biệt quan tâm chỉ đạo, triển khai nhiều giải pháp nhằm thúc đẩy tiến độ thực hiện các dự án, nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công. Sau sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, UBND tỉnh đã khẩn trương kiện toàn các Tổ công tác giải ngân do các Phó Chủ tịch UBND làm Tổ trưởng; đưa nội dung giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo hàng tuần của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- UBND tỉnh khẩn trương hoàn thành công tác phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công 2025 để các đơn vị, địa phương kịp thời triển khai thực hiện; nắm bắt tình hình và trực tiếp chỉ đạo giải quyết kịp thời các vấn đề thực tiễn phát sinh; quyết liệt chỉ đạo các cấp, các ngành và chủ đầu tư tăng cường quản lý và tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công của đơn vị, địa phương mình.

- Các cấp, các ngành nhận thức sâu sắc việc thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm, ưu tiên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện để đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế 8% trở lên trong năm 2025.

- Sớm xác định vấn đề “nút thắt” trong công tác bồi thường, giải phóng mặt

³⁷ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/4/2025 của HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ)

³⁸ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 31/5/2025 của HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ)

³⁹ Các Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 26/6/2025, số 40/NQ-HĐND ngày 26/6/2025, số 41/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 của HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ)

Nghị quyết số 256/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ)

bằng, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc để tháo gỡ khó khăn tại hiện trường, tăng cường tuyên truyền, vận động người dân đồng thuận, kiên quyết cưỡng chế thu hồi đất; thiết lập cơ chế giám sát chặt chẽ theo tuần, tháng, quý.

- Trình tự, thủ tục quản lý đầu tư công được tiếp tục đơn giản hóa gắn liền với việc đẩy mạnh các giải pháp bảo đảm giám sát chặt chẽ, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công. Cơ chế phân công, phân cấp, phân quyền ngày càng rõ hơn và có chuyển biến tích cực. Kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công từng bước được tăng cường.

4.2 Khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân

- Năm 2025 là năm ghi nhận lượng vốn đầu tư công lớn nhất từ trước tới nay⁴⁰, khiến áp lực giải ngân vốn đầu tư công gia tăng. Bên cạnh đó, kế hoạch đầu tư công được Trung ương giao tập trung vào năm cuối kỳ trung hạn nên năm 2025 có nhiều dự án khởi công mới yêu cầu phải hoàn thiện nhiều thủ tục liên quan mới có thể thi công và giải ngân được⁴¹; trong đó có một số dự án được bố trí vốn khá lớn, dự án đặc thù (văn hóa, bảo tồn, tôn tạo di tích) nên thời gian thẩm định, phê duyệt kéo dài⁴².

- Kế hoạch vốn kéo dài năm 2024 sang năm 2025 khá lớn (1.800 tỷ đồng), chiếm tỷ lệ 12% kế hoạch vốn tỉnh triển khai năm 2025. Do nguồn vốn kéo dài chỉ được phép giải ngân đến 31/12/2025 và sau thời hạn này dự án nào không giải ngân sẽ bị hủy vốn, mất vốn; vì vậy các chủ đầu tư tập trung giải ngân kế hoạch vốn kéo dài trước, điều này cũng ảnh hưởng đến giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 của tỉnh⁴³.

- Một số dự án vừa được bố trí thêm kế hoạch vốn rất lớn từ nguồn tăng thu 2024 vào tháng 7/2025 và tháng 10/2025 với tổng số vốn là 3.065 tỷ đồng, chiếm 24,6% tổng số vốn đầu tư công được giao đến thời điểm hiện nay (12.454 tỷ đồng), gồm: dự án Quốc lộ 15D đoạn từ Cảng Mỹ Thủy đến cao tốc Cam Lộ - La Sơn (1.600 tỷ đồng) và dự án Đường ven biển và Cầu Nhật Lệ 3 (980 tỷ đồng), các trường học cho các xã biên giới 485 tỷ đồng, trong khi dự án Quốc lộ 15D đoạn từ Cảng Mỹ Thủy đến cao tốc Cam Lộ - La Sơn và trường học cho các xã biên giới chưa được chuẩn bị đầu tư, dự kiến đến hết năm 2025 vẫn không có khả năng giải ngân hết nguồn vốn này, điều này tác động rất lớn đến tỷ lệ giải ngân chung của toàn tỉnh.

⁴⁰ Tỉnh Quảng Trị (cũ): Kế hoạch 2021 là 3.030 tỷ đồng, kế hoạch 2022 là 3.638 tỷ đồng, kế hoạch 2023 là 2.957 tỷ đồng, kế hoạch 2024 là 2.547 tỷ đồng.

Tỉnh Quảng Bình (cũ): Kế hoạch 2021: 4.235 tỷ đồng, Kế hoạch 2022: 5.958 tỷ đồng, Kế hoạch 2023: 5.492 tỷ đồng, Kế hoạch 2024: 4.941 tỷ đồng.

⁴¹ Cải tạo via hè đường Hùng Vương, thành phố Đông Hà (100 tỷ đồng); Xây dựng Trung tâm Bảo trợ xã hội và phục hồi chức năng dành cho người khuyết tật tỉnh Quảng Trị (53,748 tỷ đồng); Tuyến đường kết nối cảng hàng không Quảng Trị với Quốc lộ 1 (89,689 tỷ đồng); Nâng cao năng lực thu gom, xử lý chất thải rắn bảo vệ môi trường thích ứng với biến đổi khí hậu khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Trị (14,5 tỷ đồng); Cấp nước sạch và Quản lý tài nguyên nước tại ba xã miền núi Cam Chính - Cam Nghĩa - Cam Tuyên, huyện Cam Lộ (11,445 tỷ);

⁴² Khu di tích quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị và những địa điểm lưu niệm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu, bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị (90 tỷ đồng); Công viên thống nhất tại khu di tích quốc gia đặc biệt đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải (80 tỷ đồng); Bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp các di tích lịch sử cách mạng trọng điểm của tỉnh (66 tỷ đồng);

⁴³ Tính đến 21/11/2025, giải ngân vốn kéo dài đạt 910 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 50,6% so kế hoạch.

- Quy trình, thủ tục thực hiện và giải ngân dự án ODA phụ thuộc nhiều vào chính sách, ý kiến của nhà tài trợ; quy định khác biệt giữa pháp luật sở tại và pháp luật Việt Nam. Một số dự án ODA đã được địa phương phân bổ kế hoạch 2025 nhưng chậm được triển khai thực hiện và giải ngân do phải chờ Trung ương hoặc nhà tài trợ chấp thuận một số nội dung liên quan, như: Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số phải chờ Chính phủ ký kết Hiệp định và có hiệu lực sau 90 ngày⁴⁴; Dự án Cải tạo vỉa hè đường Hùng Vương, thành phố Đông Hà phải chờ Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-20245 vốn nước ngoài⁴⁵; Dự án Trung tâm Bảo trợ xã hội và Phục hồi chức năng cho người khuyết tật phải chờ nhà tài trợ hoàn thiện thủ tục phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán⁴⁶; Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị⁴⁷.

- Các dự án được bố trí từ các Chương trình MTQG chủ yếu là các công trình đầu tư cơ sở hạ tầng có quy mô nhỏ nên chỉ tổ chức nghiệm thu khi công trình hoàn thành và thực hiện thủ tục giải ngân kế hoạch. Bên cạnh đó, việc triển khai các Chương trình còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc hay chưa có cơ sở triển khai thực hiện do các văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện các Chương trình của các bộ, ngành trung ương chưa kịp thời, cụ thể, còn chồng chéo. Đối với Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững: chưa có quy định cụ thể việc thực hiện chế độ chính sách đối, hỗ trợ đầu tư đối với các xã sau khi đạt chuẩn nông thôn mới⁴⁸. Đối với Chương trình phát triển kinh tế đồng bào vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Dự án 1 và Dự án 3 khó thực hiện do các nội dung quy định còn chồng chéo⁴⁹, Dự án 2 việc thực hiện hỗ trợ bố trí, ổn định dân cư mất nhiều thời gian hoàn thiện thủ tục⁵⁰, Dự án 5

⁴⁴ Thời gian đàm phán, ký kết Hiệp định vay kéo dài từ năm 2021 đến tháng 4 năm 2025 mới hoàn thành, tiến độ thực hiện chậm hơn 4 năm so với quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền

⁴⁵ Dự án kết thúc Hiệp định vay và thời gian thực hiện vào ngày 30/9/2025 nhưng đến ngày 29/4/2025 mới được Thủ tướng Chính phủ bổ sung kế hoạch trung hạn vốn nước ngoài tại Quyết định số 860/QĐ-TTg;

⁴⁶ Đặc thù của dự án là nhà tài trợ KOICA trực tiếp lựa chọn tư vấn thực hiện lập hồ sơ thiết kế dự án, sau khi hoàn thành mới bàn giao cho địa phương thẩm định BVTC và dự toán. Đến tháng 6/2025, phía tư vấn do KOICA lựa chọn mới bàn giao hồ sơ cho Chủ đầu tư nên đã ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ phê duyệt thiết kế và lựa chọn nhà thầu thi công cũng như giải ngân kế hoạch vốn đã bố trí.

⁴⁷ Các gói thầu (Gói thầu QT09, QT10): Chủ đầu tư đã hoàn thành đánh giá hồ sơ dự thầu nhưng không thể trao hợp đồng do chưa hoàn thành Báo cáo tái định cư và phát triển dân tộc thiểu số để trình ADB chấp thuận.

⁴⁸ Theo quy định tại Điều 3, Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Các xã khu vực III, khu vực II đã được phê duyệt tại Quyết định này nếu được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới sẽ được xác định là xã khu vực I và thôi hưởng các chính sách áp dụng đối với xã khu vực III, khu vực II kể từ ngày Quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới có hiệu lực.

⁴⁹ Dự án 1: Theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBDT thì quy định không hỗ trợ trực tiếp bằng tiền mặt cho các hộ dân được hưởng chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất của chương trình. Tuy nhiên, khoản 5 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP quy định sử dụng vốn đầu tư công để hỗ trợ trực tiếp bằng tiền, theo định mức cho một số đối tượng chính sách.

Dự án 3: Căn cứ Thông tư 15/2022/TT-BTC, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 68/2023/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND tỉnh trong đó có nội dung kinh phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu. Tuy nhiên, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 55/2023/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 15/8/2023, bãi bỏ Thông tư 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 không quy định nội dung hỗ trợ kinh phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu

⁵⁰ Để xây dựng các khu tái định cư tập trung, các địa phương cần thực hiện các thủ tục đăng ký Kế hoạch sử dụng đất hàng năm, bổ sung Quy hoạch sử dụng đất, thủ tục chuyển đổi đất rừng sang mục đích khác và phương án trồng rừng thay thế đối với các dự án có sử dụng đất rừng làm cơ sở để thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư

chưa có cơ sở triển khai thực hiện hỗ trợ cho sinh viên đồng bào dân tộc thiểu số⁵¹ và hỗ trợ sở sở vật chất, trang thiết bị lên quan đến công tác giáo dục nghề nghiệp⁵².

- Việc sáp nhập tỉnh dẫn tới cùng một địa phương song có 02 bảng giá đất, ảnh hưởng đến việc xây dựng phương án bồi thường GPMB do phải thiết lập lại bảng giá đất mới; công tác GPMB thay đổi đơn vị thực hiện về cấp xã, phường dẫn đến gián đoạn triển khai thực hiện do các đơn vị phường, xã mới cần thời gian để tiếp cận và thành lập hội đồng bồi thường GPMB. Bên cạnh đó, công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB phục vụ thi công dự án còn chậm do khó khăn trong việc xác định nguồn gốc đất, giá đất, tính pháp lý hồ sơ thửa đất; công tác dân vận, truyền thông để người dân đồng thuận với phương án bồi thường, tái định cư;... ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án, trong đó có nhiều dự án có kế hoạch vốn khá lớn: Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, giai đoạn 1 (750 tỷ đồng)⁵³; Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua khu vực cầu Cửa Tùng và Cửa Việt (590 tỷ đồng)⁵⁴; Hệ thống đường nối từ Trung tâm Thành phố đi sân bay Đồng Hới (127 tỷ đồng)⁵⁵; Đường và cầu vượt đường sắt trung tâm thành phố Đồng Hới (106 tỷ đồng)⁵⁶; Hạ tầng cơ bản cho phát

⁵¹ Chưa có hướng dẫn chi tiết về khung thời gian sinh viên được hỗ trợ. Theo giai đoạn từ năm 2021 (năm bắt đầu thực hiện chương trình) đến hết năm 2025 (năm kết thúc giai đoạn 1), theo thời gian chương trình khóa học đào tạo Đại học (4 năm, có ngành trên 4 năm) hay chỉ 01 lần cho 01 năm học.

Theo Thông tư 55/2023 của Bộ Tài chính, hỗ trợ học phí đại học, chi phí học tập, chi phí sinh hoạt cho sinh viên là người các dân tộc thiểu số theo quy định thực hiện theo mức quy định của Chính phủ tại Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tạo cơ sở các trường giáo dục đại học; Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm. Hiện tại các cơ sở đào tạo đã được cấp ngân sách để hỗ trợ cho sinh viên theo các văn bản trên. Nhưng việc hỗ trợ cho sinh viên đồng bào dân tộc thiểu số tại Chương trình theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 thực hiện theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 và Nghị định số 116/200/NĐ-CP ngày 25/9/2020 cho cùng 01 đối tượng/trường hợp có được hay không.

⁵² Theo quy định về đối tượng tại điểm c, khoản 5, mục III, Quyết định số 1719/QĐ-TTg gồm các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Theo Thông tư liên tịch số 39/2015/TTLT-BLĐT-BHXH-BGDĐT-BNV ngày 19/10/2015 các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Hướng nghiệp dạy nghề sát nhập thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và là cơ sở công lập duy nhất trên địa bàn huyện thực hiện chức năng đào tạo nghề cho lao động tại địa phương.

Tuy nhiên, theo ý kiến của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tại các Công văn số 1136/TCGDNN-KHTC ngày 8/6/2023 và Công văn số 1516/TCGDNN-KHTC ngày 31/7/2023 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc giải đáp các vướng mắc trong thực hiện các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 thì “Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên” không thuộc đối tượng thụ hưởng các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình MTQG.

⁵³ (1) Huyện Vĩnh Linh: Chưa hoàn thành công tác xác định nguồn gốc sử dụng đất, xây dựng các khu tái định cư; (2) Huyện Gio Linh: Chưa hoàn thành công tác xác định nguồn gốc sử dụng đất, xây dựng các khu tái định cư và thanh lý rừng thuộc sở hữu toàn dân và do Nhà nước quản lý; (3) Huyện Triệu Phong: Chưa hoàn thành công tác xác định nguồn gốc sử dụng đất, xây dựng các khu tái định cư và thanh lý rừng thuộc sở hữu toàn dân và do Nhà nước quản lý; chưa phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 nên theo quy định không được phê duyệt phương án bồi thường và thu hồi đất; (4) Thành phố Đông Hà: Đang giải quyết kiến nghị của 03 hộ về nguồn gốc sử dụng đất

⁵⁴ Dự án ảnh hưởng đến 104 hộ và 312 ngôi mộ sẽ phải di dời. UBND các huyện đã ban hành các Thông báo thu hồi đất để làm cơ sở thực hiện kiểm đếm nhưng giá đất cụ thể chậm được phê duyệt để có thể áp giá và chi trả GPMB.

⁵⁵ Tại xã Lộc Ninh còn 137 trường hợp với tổng diện tích 40.587,9m²; 61/135 hộ dân đã trình thông báo thu hồi đất giai đoạn I ngày 19/6/2025. Đồng thời, quá trình thực hiện có nhiều thay đổi do đi qua qua ruộng có xử lý nền đất yếu bằng giồng cát, thời gian thi công và chờ lún 7,4 – 11,4 tháng mới đỡ tải để thi công kết cấu áo đường nên dẫn đến chậm tiến độ

⁵⁶ Vướng mắc trong công tác trích đo do gặp khó khăn trong việc tìm hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCN QSDĐ) lần đầu để xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất ngoài GCN QSDĐ; một số hộ gia

triển toàn diện tỉnh Quảng Trị (440 tỷ đồng)⁵⁷; Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Bình (234 tỷ đồng)⁵⁸; Giải phóng mặt bằng để xây dựng dự án Cảng hàng không Quảng Trị (132 tỷ đồng)⁵⁹; Đường nối đường Hồ Chí Minh nhánh Đông với đường Hồ Chí Minh nhánh Tây (63 tỷ đồng)⁶⁰; Tuyến đường kết nối cảng hàng không Quảng Trị với Quốc lộ 1 (97 tỷ đồng)⁶¹; Hạ tầng kỹ thuật phục vụ giải phóng mặt bằng để mở rộng cảng Cửa Việt (19 tỷ đồng)⁶².

- Một số dự án tạm dừng thực hiện do thực hiện đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy như: Trụ sở Tỉnh ủy Quảng Trị và các cơ quan, giai đoạn 1 (150 tỷ đồng); Xây

đình không phối hợp trích đo, kiểm đếm; chênh lệch giữa hiện trạng sử dụng và bản đồ năm 1997 nhỏ hơn diện tích trong Quyết định thu hồi đất Nam Lý-Trung Trương.... Công tác di dời tái định cư cho các hộ dân thực hiện nhiều thủ tục ảnh hưởng đến tiến độ GPMB

⁵⁷ Chính sách về tái định cư, GPMB cho gói thầu QT07 và QT08 chậm được ADB chấp thuận để ký hợp đồng do UBND huyện Triệu Phong thực hiện chưa phù hợp với Khung chính sách tái định cư của ADB đã được phê duyệt

⁵⁸ Công trình Tuyến đường du lịch kết nối thành phố Đồng Hới với vùng Nam tỉnh Quảng Bình (Tuyến Bảo Ninh - Hải Ninh): có 01 lãng, mộ của hộ dân có người thân mới mất nên chưa đồng ý nhận tiền và di dời; Công trình Đường từ xã Lộc Ninh đi KCN Tây Bắc Đồng Hới; Đường du lịch Dinh Mười, huyện Quảng Ninh: Hiện các khu tái định cư để bố trí di dời cho các hộ dân của 2 công trình này đến nay vẫn chưa đủ điều kiện để bố trí; Công trình Đường nối từ đường tránh QL1A với nhánh Đông đường Hồ Chí Minh còn một số hộ dân không phối hợp với chính quyền địa phương trong việc kiểm đếm; không đồng ý với chính sách bồi thường; và gây cản trở trong quá trình thi công.

⁵⁹ - Đối với các trường hợp ảnh hưởng nhà ở, vật kiến trúc gắn liền với đất (gồm 35 trường hợp nhà ở, vật kiến trúc; 39 lãng 204 ngôi mộ) đã tiến hành kiểm đếm, áp giá công khai nhưng tại Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh ban hành đơn giá mới về vật kiến trúc có hiệu lực từ ngày 01/4/2025 với nhiều nội dung đơn giá thay đổi, chi tiết hơn so với Quyết định 38/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 nên Hội đồng GPMB đang tiến hành kiểm kê và áp giá công khai lại theo đơn giá mới tại thời điểm luật này có hiệu lực.

- Đối với các trường hợp ảnh hưởng nhà ở thuộc diện tái định cư đến nay các khu tái định cư chưa hoàn thiện nên chưa thể công khai phương án tái định cư, và trình phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

- Đối với các trường hợp ảnh hưởng lãng mộ đã công khai, phương án bồi thường, hỗ trợ nhưng vì số lượng lãng mộ nhiều, các khu tái định cư nghĩa địa chưa hoàn thiện nên người dân chưa đồng ý với phương án bồi thường, hỗ trợ vì chưa có vị trí di dời

⁶⁰ Công tác thanh lý rừng tự nhiên gặp nhiều khó khăn do liên quan nhiều thủ tục thực hiện đấu giá, khai thác tận thu rừng tự nhiên. BQL rừng phòng hộ lưu vực sông Bến Hải đã thực hiện 3 lần đấu giá nhưng không thành công; Nguyên nhân chủ yếu là phương án đấu giá khai thác giá trị gỗ rừng thực vật thông thường không phù hợp với thực tế; công tác vận chuyển sản phẩm khó khăn do không có tuyến đường nên không có đơn vị tham gia nên việc bàn giao mặt bằng cho đơn vị triển khai thi công các đoạn từ Km10+550÷Km10+850, Km11+000÷Km15+000 (dài 4,3km) gặp nhiều khó khăn.

⁶¹ (1) đoạn qua địa bàn phường Đông Lễ: 01 trường hợp đất trồng cây lâu năm khác đến nay vẫn chưa thống nhất; (2) Đoạn qua địa bàn phường Đông Lương dài 350m (qua hồ tôm): các hộ dân chưa đồng ý kiến nghị đền bù do không còn vị trí khác để di dời nuôi lại

⁶² - Tại địa bàn Khu phố 6: (1) Những năm trước đây, việc dùng công tác tách hộ, cấp đất ở, tách thửa và chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất ở đối với người dân do công tác quy hoạch của tỉnh, dẫn đến một số trường hợp không thuộc diện tái định cư theo quy định, giá đất bồi thường không phải giá đất ở mà là giá đất nông nghiệp nên thấp, tài sản nhà, vật kiến trúc trên đất không được bồi thường chỉ được hỗ trợ; (2) Hệ thống hạ tầng giao thông không được quy hoạch, đầu tư nên giá đất ở theo trục đường thấp; (3) Các trường hợp xây nhà, vật kiến trúc trên đất nông nghiệp nhiều; (4) Các hộ dân yêu cầu giải quyết các vấn đề tranh chấp đất đai còn tồn đọng, giải quyết các tranh chấp ranh giới giữa các hộ, hộ hồ tôm không đồng ý thu hồi đất; (5) Một số hộ yêu cầu phải trả lời cho dân biết khi sang nơi mới (khu tái định cư), các thành viên trong gia đình đã lập gia đình nhưng chưa tách hộ và các thành viên từ 18 tuổi trở lên có được cấp đất tái định cư không, mỗi lô đất tái định cư diện tích bao nhiêu, giá trị của ôi lô bao nhiêu tiền; (6) Đơn vị tư vấn đo đạc địa chính đã nhiều lần thông báo đề nghị các hộ dân phối hợp nộp bản phôi tô giấy CNQSDĐ để tư vấn xác định diện tích đất trong giấy và ngoài giấy, diện tích đất ở trong sổ, loại đất, nguồn gốc sử dụng đất, tuy nhiên, đến nay các hộ nộp chưa đầy đủ (mới nộp được 40 số); (7) UBND thị trấn Cửa Việt chậm hoàn thành quy chủ và xác minh nguồn gốc sử dụng đất, nguồn gốc tài sản, xác minh điều kiện tái định cư để áp giá; (8) Các hộ dân đã được kiểm kê nhưng vẫn xây dựng mới thêm tài sản vật kiến trúc sau khi đã có thông báo thu hồi đất (theo quy định thì không được bồi thường, hỗ trợ).

- Tại địa bàn khu phố 7: có 13 hộ bị thu hồi chưa kiểm kê do gia đình vẫn chưa thống nhất thu hồi đất; có 02 lô đất chưa xác định được chủ (đất đấu giá, nay chuyển qua nhiều chủ).

Jan

dựng trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh (35,214 tỷ đồng); Xây dựng trung tâm giám sát điều hành thông minh (7,75 tỷ đồng); Cơ quan Đảng, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội huyện Hải Lăng (5,5 tỷ đồng).

Công tác chuẩn bị đầu tư chưa thực sự tốt, thiếu chủ động; vẫn còn tình trạng “vốn chờ dự án đủ thủ tục” hoặc phải thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án, dự toán, chậm triển khai thi công⁶³. Năng lực một số nhà thầu còn hạn chế, thi công cầm chừng⁶⁴; Các chủ đầu tư chưa chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp căn cơ nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cụ thể từng dự án được giao quản lý.

- Thời gian qua, nhiều cơ chế chính sách đã được Trung ương sửa đổi đồng bộ theo hướng phân cấp, phân quyền triệt để. Tuy nhiên, vẫn còn một số vướng mắc, vấn đề về cơ chế chính sách mới phát sinh từ thực tiễn ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn của các dự án, như: Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành⁶⁵; Luật Xây dựng và công tác thẩm định, điều chỉnh thiết kế - dự toán⁶⁶; Luật Bảo vệ môi trường và công tác thẩm định, cấp phép⁶⁷; Lĩnh vực đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách⁶⁸; ...

- Quá trình triển khai mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, nhiều địa phương đã nỗ lực, tập trung cho công tác kiện toàn, sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền mới, chỉ đạo sát sao, duy trì tiến độ triển khai và giải ngân vốn đầu tư công các dự án. Song vẫn còn phát sinh một số khó khăn, vướng mắc trong bối cảnh sắp xếp, sáp nhập, chuyển đổi trạng thái, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, như: nhiều địa phương trong giai đoạn đầu sau sáp nhập chưa kịp thời kiện toàn đầy đủ bộ máy, chưa có Ban Quản lý dự án chuyên trách; một

⁶³ Tuyến đường kết nối cảng hàng không Quảng Trị với Quốc lộ 1: Dự án được phê duyệt tháng 12/2024 nhưng đến nay vẫn chưa phê duyệt được TKBVTC -DT để tổ chức mời thầu xây lắp

Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua khu vực cầu Cửa Tùng và Cửa Việt: phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán tại Quyết định số 217/QĐ-BQLDA ngày 24/4/2025, đăng tải Thông báo mời thầu gói thầu xây lắp ngày 26/4/2025; mở thầu vào ngày 15/5/2025; dự kiến ký hợp đồng xây lắp trước ngày 30/5/2025.

⁶⁴ Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị: Các gói thầu xây lắp có tỉ lệ giảm giá đáng kể, trong khi đó giá vật liệu đầu vào tăng cho nên nhà thầu đã thi công cầm chừng

Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Bình: Gói thầu Xây lắp do Liên danh Công ty Cổ phần 319.5 - Công ty TNHH Xây dựng Việt Tiến thực hiện. Các phần việc do Công ty Cổ phần 319.5 đảm nhận đã cơ bản hoàn thành, tuy nhiên các phần việc do Công ty TNHH Xây dựng Việt Tiến triển khai chậm so với kế hoạch ban đầu. Vì vậy liên danh nhà thầu đã đề xuất điều chuyển khối lượng công việc của Công ty TNHH Xây dựng Việt Tiến cho Công ty Cổ phần 319.5 để đẩy nhanh tiến độ. Do đó, các thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt điều chỉnh dự án kéo dài, tuy nhiên đến nay đã hoàn thành

⁶⁵ Liên quan đến xác định giá đất cụ thể, thẩm định phương án bồi thường và phê duyệt quỹ tái định cư, đặc biệt với dự án có phạm vi thu hồi đất lớn, liên quan đến đất rừng, đất nông nghiệp hoặc khu dân cư xen kẽ

⁶⁶ Việc áp dụng Nghị định số 175/2024/NĐ-CP và Nghị định số 10/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật Xây dựng, cụ thể là quy trình thẩm định thiết kế, dự toán và điều chỉnh tổng mức đầu tư còn nhiều khâu, thiếu thời hạn xử lý rõ ràng, chưa thống nhất giữa các cơ quan chuyên môn

⁶⁷ Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và cấp giấy phép môi trường chưa quy định rõ thời hạn tổng thể cho từng loại dự án, thiếu cơ chế ràng buộc trách nhiệm giữa cơ quan thẩm định và chủ đầu tư khi hồ sơ phải chỉnh sửa nhiều lần

⁶⁸ Vướng mắc trong việc áp dụng Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và Nghị định số 82/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung, do thiếu hướng dẫn chi tiết về trình tự thẩm định dự án CNTT, phân loại dự án, tiêu chuẩn kỹ thuật và cơ chế thuê dịch vụ CNTT

gaur

số xã mới hình thành chưa có người phụ trách đầu tư công, cán bộ phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ mới; nhiều cán bộ phụ trách đã được chuyển công tác hoặc nghỉ theo chủ trương tinh giản biên chế; một số dự án có phạm vi triển khai rộng, qua địa bàn nhiều xã, việc bàn giao hiện trạng, hiện trường các dự án mất nhiều thời gian; việc bàn giao tài khoản, mã đơn vị quan hệ ngân sách, dữ liệu dự toán ngân sách giữa cấp cũ mất nhiều thời gian đối chiếu và xác nhận số dư; ...

- Thời tiết tháng 9 đến nay diễn biến phức tạp, ảnh hưởng của bão số 10 (ngày 27/9-29/9/2025) và ảnh hưởng bão số 12, áp thấp nhiệt đới, không khí lạnh tăng cường và nhiễu động gió Đông (22/10-08/11/2025) làm mưa lớn dài ngày, lượng mưa vượt các mốc lũ lịch sử gây ngập sâu trên diện rộng trên toàn các tỉnh miền Trung nói chung trong đó có tỉnh Quảng Trị. Theo thống kê của Trung tâm khí tượng thủy văn tỉnh, số ngày mưa/tháng tại các trạm đo được trên toàn tỉnh từ tháng 9/2025 đến tháng 10/2025 dao động từ 4-24 ngày mưa/tháng tùy theo địa bàn. Điều này đã tác động lớn đến quá trình thi công các dự án trên hiện trường, làm chậm tiến độ nhiều dự án do nền đường bị hư hỏng, nước ngập công trường, mạng lưới giao thông bị cản trở, chia cắt làm chậm tiến độ vận chuyển nguyên vật liệu, điều kiện thi công bất lợi, nguy hiểm cho công nhân.

4.3 Bài học kinh nghiệm

- Công tác chỉ đạo điều hành thống nhất, xuyên suốt, quyết liệt, hiệu quả, kịp thời của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và sự vào cuộc của người đứng đầu các sở, ban ngành, địa phương; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, lãnh đạo, tổ chức thực hiện dự án đầu tư công.

- Nâng cao hơn nữa năng lực phân tích, lập kế hoạch, làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án, kịp thời, quyết liệt xử lý có hiệu quả các vấn đề, khó khăn vướng mắc phát sinh; làm việc nào dứt điểm việc đó, không để kéo dài, gây ách tắc, lãng phí nguồn lực.

- Các đơn vị trực tiếp triển khai kế hoạch đầu tư công phải chủ động rà soát, thông tin kịp thời, chính xác về khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị cụ thể để các cơ quan quản lý có giải pháp nhanh, mạnh, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Hằng tháng các Sở, ngành và địa phương có tỷ lệ giải ngân dưới mức trung bình của tỉnh đều tổ chức đánh giá thực trạng, xác định nguyên nhân khách quan, chủ quan, trách nhiệm của các cá nhân có liên quan và người đứng đầu, rút ra bài học kinh nghiệm để triển khai kế hoạch được tốt hơn.

- Tăng cường kỷ luật tài chính - đầu tư, gắn trách nhiệm giải ngân với công tác thi đua, công khai danh sách các dự án, chủ đầu tư, nhà thầu chậm tiến độ cùng với cơ chế “thưởng - phạt” rõ ràng. Kết quả giải ngân vốn đầu tư công sẽ là căn cứ để bình xét, đánh giá, khen thưởng cán bộ, cũng như xử lý những trường hợp tổ chức, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ giải ngân và là một trong những tiêu chí để đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa

phương.

- Tăng cường, đẩy mạnh cải cách thể chế, phân cấp, phân quyền, phân công, phân nhiệm, đôn đốc và tăng cường phối hợp; kiểm tra, thanh tra công vụ gắn với đánh giá, phân loại cuối năm.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ, công chức quản lý đầu tư công tương xứng với vị trí và nhiệm vụ, nhất là đội ngũ công chức thực hiện công tác chuẩn bị dự án, lập kế hoạch. Khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; thay thế kịp thời những cán bộ yếu kém về năng lực, trì trệ, gây những nhiễu, tiêu cực, kiên quyết xử lý những hành vi tiêu cực, tham nhũng trong đầu tư công.

- Duy trì, tăng cường, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội để tạo sự đồng thuận xã hội trong việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là các chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư công.

5. Một số giải pháp chủ yếu để nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công trong thời gian tới

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, hiệu quả các Kết luận của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công với quyết tâm chính trị cao hơn. Xác định thúc đẩy đầu tư công là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu, là một trong các tiêu chí đánh giá cán bộ theo Quy định 366-QĐ/TW của Bộ Chính trị; giải ngân vốn đầu tư công vừa là chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, vừa là lương tâm, đạo đức công vụ của mỗi cán bộ, công chức, viên chức; trong lãnh đạo, chỉ đạo phải có quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, làm việc nào ra việc đó, làm việc nào dứt việc đó, phân công phải bảo đảm “*6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả*”.

- Khẩn trương kiện toàn bộ máy, kịp thời ổn định nhân sự; có giải pháp sắp xếp, đảm bảo bố trí cán bộ có đủ năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý và triển khai các dự án tại địa phương, nhất là đối với các địa bàn vùng sâu, vùng xa. Đánh giá kỹ việc phân cấp chủ đầu tư dự án cấp xã gắn với nguồn lực và khả năng thực; thường xuyên kiểm tra, hỗ trợ các xã được giao chủ đầu tư trong việc tổ chức thực hiện các dự án và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.

- Các cấp, các ngành tiếp tục rà soát, tổng hợp các vướng mắc trong cơ chế chính sách liên quan đến giải ngân đầu tư công theo chức năng nhiệm vụ để báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, kịp thời tháo gỡ.

- Phát huy hơn nữa vai trò người đứng đầu các Sở, ban ngành, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, kịp thời

gaur

tháo gỡ khó khăn vướng mắc theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết. Phân công cụ thể lãnh đạo, cán bộ phụ trách từng dự án, cá thể hóa trách nhiệm để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. Khẩn trương khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được nhận diện, tham khảo các bài học hay, kinh nghiệm quý của các đơn vị, địa phương có tỷ lệ giải ngân cao, đặc biệt trong công tác GPMB.

- Tiếp tục phát huy vai trò các Tổ công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ động làm việc với các đơn vị, địa phương để tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc về giải ngân đầu tư công, nhất là đối với các đơn vị, địa phương có mức phân bổ vốn lớn nhưng tốc độ giải ngân chậm.

- Nghiêm túc chấp hành chế độ báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công theo quy định; trong đó, lưu ý nội dung báo cáo phải phản ánh cụ thể, đầy đủ về các khó khăn, vướng mắc còn tồn tại làm ảnh hưởng đến giải ngân vốn đầu tư công các dự án, nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Kho bạc Nhà nước khu vực để cập nhật kịp thời số liệu giải ngân, đảm bảo chính xác, phục vụ công tác điều hành.

Trên đây là báo cáo tình hình phân bổ, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025; Các khó khăn vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025; Giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công trong thời gian đến, Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Phong Phú